PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đối với các nghề thuộc nhóm nghề nông nghiệp

(Tiếp theo Công báo số 1085 + 1086)

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

TÊN NGHỀ: TRỒNG ĐẬU, ĐỖ
MÃ SỐ NGHỀ:.....

(Ban hành kèm theo Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Hà Nội, năm 2014

GIỚI THIỆU CHUNG

I. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

1. Quá trình xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia

a) Căn cứ xây dựng

Quyết định số 742/QĐ-BNN-TCCB, ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về việc thành lập Ban chủ nhiệm xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề trồng đậu, đỗ.

Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH, ngày 27 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, về việc ban hành nguyên tắc, quy trình xây dựng và ban hành tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia.

Quyết định số 690/QĐ-BNN-TC ngày 20 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự toán kinh phí xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia năm 2013 của Trường Cao đẳng Nông nghiệp và PTNT Bắc Bộ.

Công văn số 1802/BNN-TCCB ngày 10/4/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn thực hiện xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia năm 2013.

b) Tóm tắt quá trình xây dựng

Nhận nhiệm vụ xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề trồng đậu, đỗ do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao tại Quyết định số 742/QĐ-BNN-TCCB ngày 08 tháng 4 năm 2013, Ban chủ nhiệm xây dựng tiêu chuẩn nghề quốc gia đã thành lập tiểu ban phân tích nghề, nghề trồng đậu, đỗ thuộc Ban Chủ nhiệm xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia tại Quyết định số 333/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 16 tháng 4 năm 2013. Ban chủ nhiệm đã lập dự toán chi tiết kinh phí xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia và đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 690/QĐ-BNN-TC ngày 20 tháng 5 năm 2013.

Ban chủ nhiệm xây dựng tiêu chuẩn nghề quốc gia cùng với Tiểu ban phân tích nghề trồng đậu, đỗ tiến hành xây dựng bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề theo các bước sau:

(1) Nghiên cứu, thu thập thông tin về các tiêu chuẩn liên quan đến nghề trồng đậu, đỗ ở trong nước và một số nước trong khu vực.

(2) Ban chủ nhiệm quyết định thành lập Tiểu ban phân tích nghề theo quy định tại Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, về việc ban hành nguyên tắc, quy trình xây dựng và ban hành tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia.

(3) Lựa chọn các đơn vị để khảo sát quy trình trồng đậu, đỗ phục vụ cho việc phân tích nghề, phân tích công việc và xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề gồm các viện nghiên cứu, trung tâm cây đậu đỗ, công ty giống cây trồng và sản xuất đậu, đỗ như: Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm; Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển đậu, đỗ; Công ty cổ phần giống cây trồng Trung ương.

(4) Khảo sát quy trình trồng đậu, đỗ tại các cơ sở đã được lựa chọn. Tổng hợp kết quả điều tra khảo sát phục vụ cho việc phân tích nghề, phân tích công việc.

(5) Tổ chức Hội thảo phân tích nghề theo phương pháp DACUM. Hội thảo có 30 người tham gia đến từ các công ty sản xuất đậu, đỗ, trong đó tiểu ban phân tích DACUM có 11 chuyên gia giỏi nghề, thành đạt trong nghề Trồng đậu, đỗ.

(6) Xây dựng sơ đồ phân tích nghề căn cứ trên kết quả hội thảo phân tích nghề và kết quả điều tra khảo sát. Xin ý kiến 30 chuyên gia về dự thảo sơ đồ phân tích nghề: các nhiệm vụ, công việc, tiêu chí thực hiện, các điều kiện thực hiện... và mức độ quan trọng của các công việc trong nghề.

(7) Hoàn thiện sơ đồ phân tích nghề trên cơ sở kết quả hội thảo; lập phiếu phân tích công việc cho tất cả các công việc có trong sơ đồ phân tích nghề để phân tích theo các nội dung: trình tự thực hiện các bước công việc, tiêu chuẩn thực hiện mà công việc đòi hỏi; kỹ năng cần thiết và kiến thức có liên quan; các điều kiện về công cụ, máy, thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu và môi trường làm việc để thực hiện công việc có hiệu quả. Xin ý kiến 30 chuyên gia về các phiếu phân tích công việc.

(8) Tổng hợp ý kiến đóng góp của 30 chuyên gia về sơ đồ phân tích nghề và các phiếu phân tích công việc; tổ chức hội thảo khoa học về sơ đồ phân tích nghề và bộ phiếu phân tích công việc. Tham khảo ý kiến của chuyên gia và kết quả hội thảo thực hiện hoàn thiện dự thảo Bộ phiếu phân tích công việc.

(9) Tiến hành lựa chọn và sắp xếp các công việc trong sơ đồ phân tích nghề theo các bậc trình độ kỹ năng dựa theo khung của từng bậc trình độ kỹ năng và mức độ quan trọng của các công việc trong nghề; Tiến hành lấy ý kiến 30 chuyên gia có kinh nghiệm thực tiễn về danh mục các công việc xếp theo các bậc trình độ kỹ năng.

(10) Căn cứ dự thảo bộ phiếu phân tích công việc tiến hành biên soạn các phiếu tiêu chuẩn thực hiện công việc cho từng công việc và xin ý kiến 30 chuyên gia có kinh nghiệm thực tiễn về bộ phiếu tiêu chuẩn thực hiện công việc.

(11) Trên kết quả tổng hợp ý kiến đóng góp của các chuyên gia về danh mục các công việc theo các bậc trình độ kỹ năng và bộ phiếu tiêu chuẩn thực hiện công việc, thực hiện chỉnh sửa, bổ sung dự thảo bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia.

(12) Tiến hành Hội thảo khoa học về bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đã được biên soạn; tiếp thu kết quả hội thảo, chỉnh sửa, bổ sung toàn bộ dự thảo Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia trình Hội đồng thẩm định của Bộ.

(13) Báo cáo trước Hội đồng thẩm định của Bộ toàn bộ dự thảo sơ đồ phân tích nghề, bộ phiếu phân tích công việc và Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia.

(14) Chỉnh sửa, bổ sung sơ đồ phân tích nghề, bộ phiếu phân tích công việc và Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia theo kết luận của Hội đồng thẩm định.

(15) Thống nhất lần cuối với Hội đồng thẩm định về toàn bộ nội dung, hình thức của bộ Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia.

(16) Lập hồ sơ trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét ban hành.

2. Định hướng sử dụng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia

Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia nghề Trồng đậu, đỗ được xây dựng làm công cụ giúp cho:

Người làm việc trong lĩnh vực trồng cây đậu đỗ, định hướng phấn đấu nâng cao trình độ về kiến thức và kỹ năng của bản thân thông qua việc học tập hoặc tích lũy kinh nghiệm trong quá trình làm việc để có cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp;

Người sử dụng lao động, liên quan đến chuyên môn về trồng cây đậu, đỗ có cơ sở để tuyển chọn lao động, bố trí công việc và trả lương hợp lý cho người lao động;

Các cơ sở dạy nghề có căn cứ để xây dựng chương trình dạy nghề tiếp cận chuẩn kỹ năng nghề quốc gia.

Cơ quan có thẩm quyền có căn cứ để tổ chức thực hiện việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia, nghề Trồng đậu đỗ cho người lao động.

II. DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA XÂY DỰNG

1. Danh sách Ban chủ nhiệm xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia

(Theo Quyết định số 742/QĐ-BNN-TCCB ngày 08/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Họ và tên	Nơi làm việc
1	TS. Phạm Thanh Hải	Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ - Chủ nhiệm
2	TS. Trần Văn Dư	Phó Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ - Phó chủ nhiệm
3	Ths. Trần Thị Mai Hương	Chuyên viên, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Phó chủ nhiệm

TT	Họ và tên	Nơi làm việc
4	Ths. Kiều Thị Thuyên	Phó Trưởng khoa, Trường Cao đẳng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Bộ - Thư ký
5	Ths. Lê Đức Thảo	Q. Trưởng phòng, Viện Di truyền Nông nghiệp
6	Ths. Nguyễn Thị Phương Trâm	Cán bộ, Công ty Cổ phần phát triển thiên nhiên xanh
7	KS. Nguyễn Văn Bách	Phó giám đốc, Trung tâm Nghiên cứu Cây lương thực và thực phẩm Xuân Mai
8	Ths. Đoàn Xuân Cảnh	Trưởng bộ môn, Viện Cây Lương thực - Thực phẩm
9	CN. Lê Thị Thanh Hương	Hội Nông dân Việt Nam
10	Ths. Trần Thị Diệu	Chuyên viên, Trung tâm khuyến nông Quốc gia
11	TS. Đinh Công Chính	Phó trưởng phòng, Cục trồng trọt

2. Danh sách Tiểu ban phân tích nghề

1	TS. Phạm Thanh Hải	Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng Nông nghiệp và PTNT Bắc Bộ - Trưởng tiểu ban
2	Ths. Kiều Thị Thuyên	Phó Trưởng khoa, Trường Cao đẳng Nông nghiệp và PTNT Bắc Bộ
3	Ths. Nguyễn Thị Thao	Giảng viên, Trường Cao đẳng Nông nghiệp và PTNT Bắc Bộ
4	Ths. Dương Thị Hường	Giảng viên, Trường Cao đẳng Nông nghiệp và PTNT Bắc Bộ
5	Ths. Trần Ngọc Trường	Giảng viên, Trường Cao đẳng Nông nghiệp và PTNT Bắc Bộ
6	Ths. Phan Thị Thu Trang	Giảng viên, Trường Cao đẳng Nông nghiệp và PTNT Bắc Bộ
7	Ths. Đoàn Xuân Cảnh	Trưởng bộ môn, Viện Cây Lương thực - Thực phẩm
8	CN. Lê Thị Thanh Hương	Cán bộ, Hội Nông dân Việt Nam
9	Ths. Trần Thị Diệu	Chuyên viên, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia
10	KS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nghiên cứu viên, Viện Cây lương thực, thực phẩm

III. DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAM GIA THẨM ĐỊNH

(Theo Quyết định số 2287/QĐ-BNN-TCCB ngày 04/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Họ và tên	Nơi làm việc
1	Ths. Nguyễn Cảnh Chính	Phó Hiệu trưởng, Trường Cao đẳng nghề Công nghệ và Nông lâm Đông Bắc, Chủ tịch Hội đồng
2	GS.VS. TSKH Trần Đình Long	Chủ tịch Hội Giống cây trồng Việt Nam, Phó chủ tịch Hội đồng
3	Ths. Đào Thị Hương Lan	Phó Trưởng phòng, Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Thư ký hội đồng
4	TS. Trần Văn Khởi	Trưởng phòng, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia
5	KS. Nguyễn Thị Cầu	Trưởng phòng Đào tạo, Trường Trung cấp nghề Hội Nông dân Việt Nam.
6	TS. Phạm Xuân Liêm	Phó Trưởng Ban Khoa học và HTQT, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.
7	Th. Đào Ngọc Chính	Chuyên viên, Cục Trồng trọt

MÔ TẢ NGHỀ

TÊN NGHỀ: TRỒNG ĐẬU, ĐỖ
MÃ SỐ NGHỀ:

Nghề trồng đậu, đỗ là nghề thực hiện quy trình canh tác nông nghiệp sản xuất các sản phẩm như đậu tương, lạc, đậu xanh... để sử dụng làm thực phẩm cho con người, làm nguyên liệu trong công nghiệp chế biến hoặc cho xuất khẩu. Phụ phẩm sau chế biến của các loại đậu, đỗ dùng làm thức ăn chăn nuôi.

Các nhiệm vụ chính của nghề gồm: Nghiên cứu thị trường, lập phương án sản xuất kinh doanh, thiết kế ruộng trồng, sản xuất hạt giống, chuẩn bị đất trồng, gieo trồng, bón phân, ủ phân, tưới nước, quản lý dịch hại, thu hoạch, bảo quản, sơ chế tạo ra sản phẩm có chất lượng cho người tiêu dùng và tiêu thụ sản phẩm.

Tùy theo quy mô sản xuất, nghề có các vị trí làm việc sau: Tổ chức sản xuất, bảo quản, sơ chế, kinh doanh đậu, đỗ tại hộ gia đình, trang trại gia đình; làm xã viên, công nhân trực tiếp sản xuất, kỹ thuật viên, cán bộ quản lý, tổ chức sản xuất tại hợp tác xã, nông trường, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh đậu, đỗ; hướng dẫn học nghề sản xuất, kinh doanh đậu, đỗ cho người lao động mới hành nghề hoặc có bậc kỹ năng nghề thấp hơn.

Trong nghề trồng đậu, đỗ người lao động chủ yếu làm việc trong điều kiện ngoài trời, trực tiếp chịu tác động của mưa, nắng, giá rét và các yếu tố gây hại như sâu bọ, phân, rác, bùn đất và các loại thuốc bảo vệ thực vật, thuốc diệt cỏ...

Cơ sở vật chất phục vụ cho nghề trồng đậu, đỗ gồm: ruộng vườn; bãi tập kết, kho chứa nguyên vật liệu, giống và bảo quản sản phẩm. Các thiết bị dùng cho nghề gồm: Các dụng cụ thủ công như cày, bừa, cuốc, cào cỏ, liềm hái, gàu tát nước, quang gánh, bình phun thuốc sâu và một số loại máy móc như hệ thống tưới tiêu, máy làm đất, máy hoặc dụng cụ gieo trồng, máy sấy, thiết bị sơ chế, bảo quản, xe ô tô vận chuyển chuyên dụng... nguyên vật liệu chủ yếu gồm: các loại phân bón hữu cơ và vô cơ, các loại thuốc bảo vệ thực vật, thuốc diệt cỏ, hạt giống và một số máy móc, dụng cụ, nguyên vật liệu khác.

DANH MỤC CÁC CÔNG VIỆC

TÊN NGHỀ: TRỒNG ĐẬU, ĐỖ

MÃ SỐ NGHỀ:

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
	A	**Nghiên cứu thị trường**					
1	A01	Lựa chọn nội dung nghiên cứu			x		
2	A02	Lập kế hoạch nghiên cứu thị trường					x
3	A03	Chọn phương pháp thu thập thông tin				x	
4	A04	Thu thập thông tin thị trường				x	
5	A05	Tổng hợp và phân tích số liệu thu thập				x	
6	A06	Phân tích khả năng đáp ứng của cơ sở			x		
7	A07	Xác định nhu cầu của thị trường			x		
	B	**Lập phương án sản xuất kinh doanh**					
8	B01	Lập kế hoạch đất trồng			x		
9	B02	Lập kế hoạch tiền vốn				x	
10	B03	Lập kế hoạch nguồn giống				x	
11	B04	Lập kế hoạch dụng cụ vật tư				x	
12	B05	Lập kế hoạch lao động				x	
13	B06	Lập kế hoạch tiêu thụ				x	
14	B07	Lập kế hoạch vận chuyển			x		
	C	**Thiết kế đồng ruộng**					
15	C01	Khảo sát địa hình, cơ cấu cây trồng			x		
16	C02	Xác định lý tính của đất					x
17	C03	Xác định hóa tính của đất					x
18	C04	Chuẩn bị điều kiện, nguồn lực			x		
19	C05	Thiết kế lô		x			
20	C06	Thiết kế luống		x			
21	C07	Thiết kế hệ thống tưới, tiêu		x			

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
	D	**Sản xuất hạt giống**					
22	D01	Xác định nguồn cung cấp giống			x		
23	D02	Chọn thời vụ nhân giông		x			
24	D03	Chuẩn bị dụng cụ, trang thiết bị		x			
25	D04	Chuẩn bị đất sản xuất hạt giống		x			
26	D05	Xử lý hạt giống	x				
27	D06	Gieo hạt giống		x			
28	D07	Chăm sóc ruộng giống		x			
29	D08	Phòng trừ sâu, bệnh hại trên ruộng giống			x		
30	D09	Thu hoạch và tách hạt			x		x
31	D10	Làm khô, sạch hạt giống			x		
32	D11	Bảo quản hạt giống		x			
33	D12	Kiểm định hạt giống		x			
	E	**Chuẩn bị đất trồng**					
34	E01	Vệ sinh đồng ruộng	x				
35	E02	Làm đất	x				
36	E03	Điều chỉnh độ Ph			x		
37	E04	Xử lí đất có nhiều độc tố			x		
38	E05	Xử lí mầm bệnh trong đất			x		
39	E06	Lên luống		x			
40	E07	Rạch hàng		x			
41	E08	Bón lót phân	x				
	F	**Gieo trồng**					
42	F01	Kiểm tra độ nảy mầm của hạt giống trong phòng			x		
43	F02	Xác định lượng hạt giống gieo		x			
44	F03	Xử lý hạt giống		x			

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
45	F04	Lựa chọn thời vụ gieo trồng		x			
46	F05	Xác định mật độ khoảng cách trồng		x			
47	F06	Lựa chọn phương thức gieo trồng		x			
48	F07	Gieo hạt		x			
49	F08	Tưới nước khi gieo	x				
	G	**Bón phân**					
50	G01	Quan sát biểu hiện về dinh dưỡng của cây			x		
51	G02	Xác định thời điểm bón		x			
52	G03	Chọn loại phân bón		x			
53	G04	Xác định lượng phân bón		x			
54	G05	Bón phân cho cây giai đoạn cây con		x			
55	G06	Bón phân cho cây giai đoạn phát triển thân lá		x			
56	G07	Bón phân cho cây giai đoạn ra hoa		x			
57	G08	Tưới nước sau khi bón phân	x				
	H	**Tưới tiêu cho cây**					
58	H01	Lắp đặt hệ thống tưới tiêu			x		
59	H02	Quan sát tình trạng cây trồng và đất			x		
60	H03	Xác định thời điểm tưới			x		
61	H04	Tưới rãnh		x			
62	H05	Tưới phun mưa		x			
63	H06	Tưới hốc		x			
64	H07	Tiêu nước tự chảy			x		
65	H08	Tiêu nước bằng máy bơm			x		
66	H09	Tiêu nước bằng thủ công		x			
	I	**Phòng trừ dịch hại**					
67	I01	Xác định sâu hại chính			x		

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
68	I02	Xác định bệnh hại chính			x		
69	I03	Xác định thời điểm phòng trừ			x		
70	I04	Phòng trừ sâu hại			x		
71	I05	Phòng trừ bệnh hại			x		
72	I06	Phòng trừ cỏ dại		x			
73	I07	Phòng trừ dịch hại khác			x		
74	I08	Áp dụng biện pháp an toàn cho con người			x		
75	I09	Áp dụng biện pháp an toàn cho môi trường			x		
76	I10	Phòng trừ dịch hại tổng hợp			x		
77	I11	Đánh giá hiệu quả sau phòng trừ			x		
	K	**Chăm sóc**					
78	K01	Xác định thời điểm chăm sóc			x		
79	K02	Dặm cây con			x		
80	K03	Chuẩn bị máy móc, dụng cụ, thiết bị		x			
81	K04	Vun xới		x			
82	K05	Làm cỏ		x			
83	K06	Tỉa định cây		x			
84	K07	Điều tiết sinh trưởng		x			
	L	**Thu hoạch và sơ chế sản phẩm**					
85	L01	Lựa chọn thời điểm thu hoạch			x		
86	L02	Thu hoạch			x		
87	L03	Vận chuyển sản phẩm thu hoạch			x		
88	L04	Làm khô sản phẩm		x			
89	L05	Tách hạt		x			
90	L06	Làm sạch sản phẩm		x			
91	L07	Bảo quản tạm thời		x			

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
	M	**Bảo quản sản phẩm**					
92	M01	Phân loại sản phẩm			x		
93	M02	Xác định điều kiện bảo quản			x		
94	M03	Xác định thời gian bảo quản			x		
95	M04	Bảo quản sản phẩm trong bao bì			x		
96	M05	Kiểm tra sản phẩm trong quá trình bảo quản		x			
	N	**Tiêu thụ sản phẩm**					
97	N01	Cập nhật thông tin thị trường			x		
98	N02	Quảng bá giới thiệu sản phẩm				x	
99	N03	Đóng gói sản phẩm		x			
100	N04	Chọn địa điểm tiêu thụ		x			
101	N05	Thiết lập hệ thống phân phối			x		
102	N06	Thực hiện bán hàng			x		
103	N07	Hạch toán hiệu quả kinh tế			x		
	O	**Duy trì thiết bị dụng cụ**					
104	O01	Vệ sinh thiết bị sau khi sử dụng		x			
105	O02	Bảo dưỡng trang thiết bị				x	
106	O03	Sửa chữa trang thiết bị				x	
107	O04	Bảo quản trang thiết bị			x		
	P	**Quản lý, tổ chức sản xuất**					
108	P01	Quản lý lao động				x	
109	P02	Quản lý trang thiết bị				x	
	P03	Quản lý vật tư nguyên liệu				x	
110	P04	Điều hành sản xuất				x	
111	P05	Tham gia xây dựng các chỉ tiêu kỹ thuật				x	
112	P06	Tham gia xây dựng tiêu chuẩn cơ sở của doanh nghiệp			x		

TT	Mã số công việc	Công việc	Trình độ kỹ năng nghề				
			Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
113	P07	Tham gia xây dựng định mức của doanh nghiệp			x		
114	P08	Tham gia đánh giá môi trường làm việc			x		
	Q	**Phát triển nghề nghiệp**					
115	Q01	Đúc rút kinh nghiệm			x		
116	Q02	Trao đổi với đồng nghiệp			x		
117	Q03	Cập nhật kỹ thuật, công nghệ mới			x		
118	Q04	Thiết lập mối liên hệ với các bộ phận liên quan			x		
119	Q05	Tham gia lớp tập huấn chuyên môn		x			
120	Q06	Tham quan mô hình		x			
121	Q07	Tham gia thi tay nghề, nâng bậc		x			
122	Q08	Hướng dẫn người mới vào nghề				x	
123	Q09	Tham gia khảo nghiệm giống đậu, đỗ				x	

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LỰA CHỌN NỘI DUNG NGHIÊN CỨU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc lựa chọn nội dung nghiên cứu thị trường nhằm nghiên cứu, phân tích các thông tin thị trường liên quan đến trồng đậu, đỗ và lựa chọn đúng những nội dung cần tập trung nghiên cứu sâu để định hướng phát triển sản xuất. Các bước công việc chính bao gồm: Định hướng nghiên cứu, nghiên cứu, phân tích, lựa chọn đúng nội dung nghiên cứu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Định hướng nghiên cứu về cây đậu, đỗ trước khi sản xuất cần được tìm hiểu cụ thể, sát với thực tế sản xuất và phù hợp với điều kiện phát triển của địa phương;

- Các nội dung liên quan trực tiếp đến sản xuất cây đậu, đỗ được liệt kê đầy đủ;

- Các nội dung liên quan đến sản xuất đậu, đỗ được phân tích sâu sắc; những nội dung cần tập trung nghiên cứu sâu để định hướng phát triển sản xuất được lựa chọn đúng;

- Các nội dung quan trọng, phù hợp để tập trung nghiên cứu sâu nhằm định hướng phát triển sản xuất được lựa chọn đúng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tìm hiểu và thu thập các vấn đề liên quan đến trồng đậu, đỗ.

- Có khả năng phân tích tốt các nội dung nghiên cứu.

- Lựa chọn nội dung nghiên cứu về cây đậu, đỗ.

2. Kiến thức

- Phát triển cây đậu, đỗ tại địa phương.

- Trồng cây và sản xuất đậu, đỗ.

- Hạch toán hiệu quả kinh tế.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Mạng Internet.

- Phiếu điều tra thu thập những vấn đề liên quan đến định hướng phát triển cây đậu, đỗ.

- Sổ ghi chép, máy tính cầm tay.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Định hướng nghiên cứu cây đậu đỗ được tìm hiểu cụ thể, sát với thực tế sản xuất và phù hợp với điều kiện phát triển sản xuất của địa phương	Kiểm tra các nội dung trong phiếu điều tra đối chiếu với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương
Tất cả các nội dung liên quan trực tiếp đến trồng đậu, đỗ được liệt kê đầy đủ	Kiểm tra kết quả tổng hợp từ các phiếu điều tra thu thập được trong quá trình khảo sát so sánh với quy trình công nghệ trồng đậu, đỗ và thực tế thị trường
Các nội dung liên quan đến sản xuất đậu, đỗ được phân tích sâu sắc; những nội dung cần tập trung nghiên cứu sâu để định hướng phát triển sản xuất được lựa chọn đúng	Kiểm tra kết quả phân tích, lựa chọn và giải trình của người nghiên cứu; so sánh với tình hình thực tế thị trường hoặc các tài liệu liên quan
Chọn lựa được một vài nội dung quan trọng, phù hợp để tập trung nghiên cứu nhằm định hướng phát triển cho cây đậu đỗ	Kiểm tra kết quả phân tích, chọn lựa những nội dung nghiên cứu và tính khả thi khi nghiên cứu những vấn đề được chọn

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch nghiên cứu thị trường nhằm xác định mục tiêu, mục đích, kết quả mong đợi, các hoạt động theo tiến trình thực hiện công việc, nguồn lực để thực hiện các hoạt động. Công việc này bao gồm các bước: Xác định mục tiêu kế hoạch; Xác định kết quả mong đợi; Xác định hoạt động và thời gian; Xác định địa điểm thực hiện nghiên cứu; Xác định điều kiện, nguồn lực nghiên cứu; Lên bảng kế hoạch nghiên cứu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Mục tiêu nghiên cứu thị trường được xác định cụ thể, rõ ràng và khả thi;
- Các hoạt động được xác định cụ thể trong bảng kế hoạch và phân bổ thời gian thực hiện các hoạt động thật hợp lý, rõ ràng;
- Địa điểm nghiên cứu được lựa chọn cần xem xét tổng quát, phù hợp với mục tiêu, hoạt động nghiên cứu;
- Các điều kiện cần thiết trong quá trình nghiên cứu được liệt kê đầy đủ và nguồn lực thực hiện phải đáp ứng yêu cầu công việc nghiên cứu;
- Bảng kế hoạch nghiên cứu được lập cụ thể, đầy đủ các nội dung nghiên cứu và mang tính tổng quát, dễ hiểu, có tính khả thi cao.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lập mục tiêu nghiên cứu thị trường;
- Sắp xếp các hoạt động và phân bổ thời gian cho kế hoạch;
- Tìm hiểu và lựa chọn địa điểm nghiên cứu;
- Liệt kê và lựa chọn các điều kiện cần thiết trong quá trình nghiên cứu;
- Lập bảng kế hoạch nghiên cứu.

2. Kiến thức

- Hiểu biết về thị trường đậu, đỗ;
- Phương pháp nghiên cứu thị trường;
- Lập kế hoạch nghiên cứu thị trường; marketing;

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Mạng Internet;
- Danh mục mục tiêu, kết quả, các hoạt động;
- Sổ ghi chép, máy tính cầm tay;
- Phiếu phân tích công việc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Mục tiêu nghiên cứu thị trường được xác định cụ thể, rõ ràng và khả thi	Dựa vào bảng mục tiêu kế hoạch đã xây dựng
Các hoạt động được xác định cụ thể trong bảng kế hoạch và phân bổ thời gian thực hiện các hoạt động thật hợp lý, rõ ràng	Dựa vào bảng kế hoạch phân bổ hoạt động và thời gian
Địa điểm nghiên cứu được lựa chọn cần xem xét tổng quát, phù hợp với mục tiêu, hoạt động nghiên cứu	Kiểm tra các địa điểm dự định sẽ nghiên cứu
Các điều kiện cần thiết trong quá trình nghiên cứu được liệt kê đầy đủ và nguồn lực thực hiện phải đáp ứng yêu cầu công việc nghiên cứu	Kiểm tra bảng liệt kê các điều kiện cần chuẩn bị và đối chiếu với bảng điều kiện cần để nghiên cứu thị trường
Bảng kế hoạch nghiên cứu được lập cụ thể, đầy đủ các nội dung nghiên cứu và mang tính tổng quát, dễ hiểu, có tính khả thi cao	Kiểm tra bảng kế hoạch được xây dựng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHỌN PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Sau khi lập kế hoạch nghiên cứu thị trường cần thiết kế công cụ và phương pháp thu thập thông tin sao cho phù hợp và đạt hiệu quả cao trong quá trình thực hiện, công việc này bao gồm các bước: Xác định thông tin cần thu thập; Xác định đối tượng cung cấp thông tin; Chọn phương pháp để thu thập thông tin; Thiết kế công cụ theo phương pháp lựa chọn; Thử nghiệm và hoàn thiện công cụ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thông tin cần thu thập được xác định cụ thể, đầy đủ theo nội dung nghiên cứu lựa chọn;
- Đối tượng cung cấp thông tin được xác định phù hợp với các loại thông tin cần thu thập;
- Phương pháp thu thập thông tin được lựa chọn phù hợp với đối tượng thu thập, nội dung thu thập có thể là phỏng vấn, điều tra;
- Công cụ được thiết kế phù hợp với phương pháp đã chọn có thể là chuẩn bị phiếu điều tra hoặc các loại phương tiện cần thiết trong quá trình phỏng vấn trực tiếp;
- Công cụ sau khi thiết kế xong cần được khảo sát, thử nghiệm ngoài thực tế sau đó tổng hợp kết quả và hoàn thiện công cụ nhằm đáp ứng yêu cầu khảo sát.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thiết kế danh mục thông tin cần thu thập;
- Giao tiếp với các đối tượng cần lấy thông tin;
- Lựa chọn đối tượng cung cấp thông tin;
- Lựa chọn phương pháp thu thập thông tin;
- Thiết kế công cụ thu thập thông tin;
- Kiểm tra, đánh giá công cụ thu thập thông tin.

2. Kiến thức

- Phương pháp điều tra, thu thập thông tin;
- Phương pháp thiết kế phiếu điều tra hoặc bảng câu hỏi phỏng vấn nhằm thu thập thông tin;
- Phương pháp tổng hợp, phân tích và bổ sung hoàn thiện công cụ thu thập.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại phiếu điều tra thu thập thông tin thị trường mẫu;
- Mạng Internet;
- Phiếu điều tra hoặc máy móc, phương tiện cần thiết cho phỏng vấn;
- Sổ ghi chép, máy tính cá nhân;
- Phương tiện đi lại và cộng tác viên.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thông tin cần thu thập được xác định cụ thể, đầy đủ theo nội dung nghiên cứu lựa chọn	Kiểm tra danh mục thông tin liệt kê
Phương pháp thu thập thông tin được lựa chọn phù hợp với đối tượng thu thập, nội dung thu thập có thể là phỏng vấn, điều tra	So sánh từng phương pháp và đối tượng để đánh giá những điểm không phù hợp
Công cụ được thiết kế phù hợp với phương pháp đã chọn	Kiểm tra công cụ đã được thiết kế và đối chiếu với phương pháp lựa chọn
Công cụ sau khi thiết kế xong cần được khảo sát, thử nghiệm ngoài thực tế sau đó tổng hợp kết quả và hoàn thiện công cụ nhằm đáp ứng yêu cầu khảo sát	Kiểm tra kết quả thử nghiệm bằng công cụ và phương pháp đã xây dựng. Kiểm tra bảng công cụ mới sau khi thử nghiệm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THU THẬP THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thu thập thông tin về sản phẩm, giá cả, kênh phân phối, hình thức quảng bá sản phẩm, khách hàng, nhà cung cấp, đối thủ cạnh tranh, chính sách pháp luật và khoa học công nghệ. Các bước công việc chính bao gồm: Lập và thống nhất lịch làm việc; Thực hiện thu thập thông tin; Tập hợp số liệu và khảo sát bổ sung; Giao nộp thông tin.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Quá trình nghiên cứu thị trường thống nhất với kế hoạch, phương pháp và công cụ nghiên cứu thị trường đã được thiết kế;
- Lịch làm việc được thống nhất giữa đối tượng cung cấp thông tin và người khảo sát;
- Thông tin được thu thập đúng, đủ nội dung, thời gian qua phỏng vấn điều tra;
- Các thông tin được tập hợp và khảo sát bổ sung chính xác và đầy đủ;
- Các thông tin thu thập tại hiện trường được giao nhận đầy đủ, đúng thời gian cho người phụ trách.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Rà soát, triển khai kế hoạch nghiên cứu thị trường;
- Giao tiếp ứng xử thích hợp khi thu thập thông tin;
- Áp dụng đúng phương pháp thu thập thông tin đã lựa chọn;
- Định hướng điều tra thuận lợi theo phương pháp và đối tượng;
- Tiếp nhận, kiểm tra tính xác thực của thông tin thu nhận.

2. Kiến thức

- Phương pháp điều tra thu thập thông tin;
- Tâm lý học đối tượng cung cấp thông tin;
- Phương pháp phân tích, tổng hợp thông tin điều tra, khảo sát;

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bảng câu hỏi, phiếu điều tra;
- Máy ghi âm, máy ảnh;
- Phương tiện di chuyển, lưu trữ tài liệu;
- Mẫu biên bản giao nhận các loại.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Phương pháp và công cụ nghiên cứu thị trường đáp ứng yêu cầu thu thập thông tin về ngành nghề	Đối chiếu các tiêu chí phát triển ngành trên thị trường và các nhóm thông tin trong công cụ thu thập
Lịch làm việc được thống nhất giữa đối tượng cung cấp thông tin và người khảo sát	Kiểm tra tính xác thực của thông tin đã thỏa thuận, tính tối ưu của lịch làm việc
Thông tin được thu thập đúng, đủ nội dung, thời gian qua phỏng vấn điều tra	Kiểm tra số lượng và mức độ hoàn thiện của thông tin thu thập
Các thông tin được tập hợp và khảo sát bổ sung chính xác và đầy đủ	Đánh giá qua những thiếu sót của thông tin thu thập lần đầu và khi kết thúc
Các thông tin thu thập tại hiện trường được giao nhận đầy đủ, đúng thời gian cho người phụ trách	Kiểm tra mức độ đầy đủ của thông tin và báo cáo tổng hợp

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TỔNG HỢP VÀ PHÂN TÍCH SỐ LIỆU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổng hợp, phân tích số liệu thu thập: Phân loại thông tin, xử lý thông tin bằng các phần mềm trên máy tính, tổng hợp, phân tích thông tin thu thập được và viết báo cáo về kết quả nghiên cứu thị trường. Công việc tổng hợp và phân tích số liệu thu thập bao gồm các bước sau: Phân loại và mã hóa thông tin; Nhập dữ liệu vào máy; Xử lý thông tin; Tổng hợp và phân tích số liệu; Viết báo cáo kết quả nghiên cứu thị trường.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các thông tin được phân loại theo nhóm và mã hóa theo quy ước;
- Thông tin được thu thập đúng, đủ nội dung, thời gian qua phỏng vấn điều tra;
- Các thông tin được nhập đầy đủ, chính xác vào máy tính;
- Thông tin thô được xử lý bằng phần mềm chuyên dụng theo yêu cầu phân tích;
- Thông tin được tổng hợp và phân tích theo mục tiêu, kết quả dự kiến;
- Báo cáo kết quả nghiên cứu thị trường được viết đầy đủ, chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích, sắp xếp dữ liệu và mã hóa dữ liệu;
- Đọc và đánh giá bản thông tin thu thập;
- Sử dụng máy vi tính;
- Phân tích, tổng hợp dữ liệu nhiều chiều;
- Viết báo cáo tổng hợp.

2. Kiến thức

- Phương pháp xử lý thông tin;
- Tin học ứng dụng trong xử lý thống kê;
- Phân tích thông tin thu thập theo mục tiêu, kết quả.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về kết quả thu thập thông tin;
- Máy vi tính;
- Phần mềm xử lý thông tin chuyên dụng.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thông tin được phân loại theo nhóm và mã hóa theo quy ước	Kiểm tra bảng phân loại và mã hóa thông tin
Thông tin được thu thập đúng, đủ nội dung, thời gian qua phỏng vấn điều tra	Kiểm tra kết quả những nội dung thông tin đã thu thập được
Thông tin thô được xử lý bằng phần mềm chuyên dụng theo yêu cầu phân tích	Kiểm tra phần mềm xử lý và kết quả xử lý
Thông tin được tổng hợp và phân tích theo mục tiêu, kết quả dự kiến	Kiểm tra kết quả tổng hợp và phân tích thông tin
Báo cáo kết quả nghiên cứu thị trường được viết đầy đủ, chính xác	Kiểm tra báo cáo kết quả

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÂN TÍCH KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG CỦA CƠ SỞ MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phân tích khả năng đáp ứng của cơ sở nhằm xem xét cơ sở đó (về nhân lực, nguồn vốn, điều kiện tự nhiên và cơ sở hạ tầng) có đủ khả năng để trồng đậu, đỗ hay không. Công việc này bao gồm các bước: Phân tích khả năng về nguồn nhân lực; Phân tích về vốn và khả năng huy động; Phân tích về các điều kiện về đất đai, nhà xưởng; Phân tích các mối quan hệ với các bên liên quan; Tổng hợp đánh giá khả năng bản thân.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn nhân lực được phân tích theo tiêu chí về kinh nghiệm và trình độ về quản lý, sản xuất, khả năng áp dụng các công nghệ kỹ thuật tiên tiến;
- Các nguồn vốn được phân loại đúng và các giải pháp huy động được xác định một cách rõ ràng, khả thi;
- Nhà xưởng, đất đai, trang thiết bị được phân tích chính xác, đầy đủ theo hiệu quả và khả năng đáp ứng của cơ sở;
- Các mối quan hệ và các bên liên quan được phân loại theo mức độ hợp tác, mức độ ảnh hưởng đến cơ sở;
- Các nguồn lực, mối quan hệ được tổng hợp đầy đủ, chính xác vào báo cáo.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận định khả năng đáp ứng của nguồn nhân lực tại cơ sở;
- Nhận định và phân loại các nguồn lực
- Thống kê các giải pháp huy động vốn;
- Thống kê các điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở;
- Thống kê các mối quan hệ;
- Viết báo cáo kết quả.

2. Kiến thức

- Quản lý sản xuất;
- Marketing;
- Hạch toán kinh tế;
- Phân tích điều kiện cần thiết và cơ sở vật chất ở cơ sở đáp ứng yêu cầu sản xuất;
- Sử dụng máy tính.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Mạng internet;
- Phiếu điều tra nguồn lực;
- Bảng kế hoạch huy động vốn;
- Bảng thống kê hạng mục sẵn có tại cơ sở;
- Sổ ghi chép kết quả điều tra;
- Máy ảnh.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Nguồn nhân lực được phân tích theo tiêu chí về kinh nghiệm và trình độ về quản lý, sản xuất, khả năng áp dụng các công nghệ kỹ thuật tiến tiến	Dựa vào kết quả phiếu điều tra và hồ sơ của nguồn nhân lực
Các nguồn vốn được phân loại cụ thể và các giải pháp huy động được xác định một cách cụ thể, khả thi	Kiểm tra bảng kế hoạch huy động vốn
Nhà xưởng, đất đai, trang thiết bị được phân tích chính xác, đầy đủ theo hiệu quả và khả năng đáp ứng của cơ sở	Kiểm tra trực tiếp tại cơ sở và bảng thống kê các hạng mục đang có tại cơ sở
Các mối quan hệ và các bên liên quan được phân loại theo mức độ hợp tác, mức độ ảnh hưởng đến cơ sở	Kiểm tra bảng thống kê các mối quan hệ có ảnh hưởng trực tiếp tới việc sản xuất
Đánh giá khả năng phát triển của cơ sở	Dựa vào kết quả tổng hợp trong báo cáo sau khi tổng kết tất cả thông tin cần thiết tại cơ sở

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH NHU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: A07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định nhu cầu của thị thường nhằm nắm bắt được nhu cầu thị trường trước khi lựa chọn hướng phát triển cho cây đậu, đỗ tại cơ sở. Công việc này bao gồm các bước sau: So sánh kết quả phân tích về bản thân và xử lý thông tin về thị trường; Liệt kê các nhu cầu định hướng; Phân tích nhu cầu; Lựa chọn hướng sản xuất kinh doanh về các sản phẩm đậu, đỗ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhu cầu sản phẩm đậu, đỗ, thời điểm, cách bán hàng, nơi bán hàng, giá bán, các nhà cung cấp, đối thủ cạnh tranh được so sánh với năng lực của cơ sở nhằm tìm ra hướng sản xuất kinh doanh;
- Các nhu cầu định hướng của thị trường về sản phẩm đậu, đỗ được liệt kê đầy đủ theo kết quả xử lý thông tin;
- Các nhu cầu được phân tích đầy đủ cụ thể đáp ứng việc so sánh năng lực của cơ sở;
- Sản phẩm đậu đỗ được lựa chọn để sản xuất kinh doanh phù hợp với nhu cầu thị trường và năng lực của cơ sở.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tìm hiểu nhu cầu thị trường đậu, đỗ;
- Thu thập và tổng hợp các dữ liệu liên quan đến thị trường đậu, đỗ;
- Xác định nhu cầu thị trường đối với cây đậu, đỗ;
- Lựa chọn hướng phát triển sản xuất kinh doanh về các sản phẩm đậu, đỗ

2. Kiến thức

- Phân tích được tình hình thị trường đậu, đỗ;
- Trình bày được kỹ thuật trồng đậu, đỗ;
- Tính toán và hạch toán được hiệu quả kinh tế trồng đậu, đỗ.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Mạng internet;
- Phiếu khảo sát thị trường;
- Sổ ghi chép kết quả điều tra;
- Máy ảnh, máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Nhu cầu thị trường về đậu, đỗ được liệt kê đầy đủ theo kết quả xử lý thông tin	Kiểm tra kết quả tổng hợp phiếu khảo sát thị trường và xử lý thông tin
Phân tích đầy đủ cụ thể nhu cầu thị trường đậu, đỗ và khả năng đáp ứng của cơ sở	Dựa vào kết quả phân tích về nhu cầu thị trường và khả năng sản xuất đậu, đỗ của cơ sở
Lựa chọn đậu, đỗ để sản xuất phù hợp với nhu cầu thị trường và năng lực của cơ sở	Dựa vào kết quả phân tích về nhu cầu thị trường đậu đỗ và sản lượng ước tính của cơ sở

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH ĐẤT TRỒNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch đất trồng để lựa chọn được những khu vực trồng phù hợp sự sinh trưởng, phát triển của đậu, đỗ, công việc này bao gồm các bước: Khảo sát vùng đất trồng, khảo sát lô đất trồng và lên sơ đồ thiết kế lô đất.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Trị số trung bình, trị số tối cao, tối thấp đối với các yếu tố nhiệt độ, ánh sáng, lượng mưa, số ngày mưa trong tháng được ghi chép đầy đủ;

- Số lượng và đặc điểm sông suối, dòng chảy, nước mặt, nước ngầm được thu thập chính xác;

- Đánh giá được tình trạng sinh trưởng, phát triển, năng suất của các loại cây trồng trong vùng và đặc điểm tình hình phát sinh phát triển của sâu, bệnh;

- Các số liệu về tài nguyên đất bao gồm: Địa hình, diện tích đất, thành phần cấu tạo của đất, các đặc tính nông hóa, thổ nhưỡng và sinh học của đất được điều tra và thu thập đầy đủ;

- Chọn được lô đất có tầng đất canh tác dày từ 40 cm trở lên, tỷ lệ cát 50 - 60%, tỷ lệ sét 25 - 40%. Địa hình đất bằng phẳng hoặc hơi dốc 3 - 4^0, có đầy đủ ánh sáng, mực nước ngầm sâu 0,8 - 1 m, gần đường giao thông, gần nguồn nước;

- Lô đất trồng đậu, đỗ phải có đặc điểm lý, hóa, sinh học phù hợp với sự sinh trưởng, phát triển của cây đậu đỗ;

- Lên sơ đồ thiết kế lô đất hợp lý, khoa học và sát với thực tế lô đất;

- Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác;

- Thời gian thực hiện theo định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tra cứu tài liệu.

- Điều tra, thu thập số liệu khí tượng, thủy văn.

- Quan sát, đánh giá tài nguyên sinh vật.

- Phân tích tài nguyên đất.

- Tổng hợp, phân tích tài liệu.

- Lựa chọn đất trồng đậu đỗ phù hợp.

- Thiết kế ruộng đậu đỗ.

2. Kiến thức

- Xác định được đất trồng phù hợp với từng loại đậu, đỗ.
- Trình bày được yêu cầu ngoại cảnh của cây đậu, đỗ.
- Thiết kế được sơ đồ các lô đất trồng.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về đậu, đỗ.
- Tài liệu về đất trồng.
- Bản quy hoạch phân bổ sử dụng đất của địa phương.
- Bảng khảo sát các đặc điểm của vùng đất.
- Giấy, bút.
- Thước.
- Máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Trị số trung bình, trị số tối cao, tối thấp đối với các yếu tố nhiệt độ, ánh sáng, lượng mưa, số ngày mưa trong tháng được ghi chép đầy đủ	Kiểm tra, so sánh với bảng số liệu khí tượng của địa phương
Số lượng và đặc điểm sông suối, dòng chảy, nước mặt, nước ngầm được thu thập chính xác	Kiểm tra, đối chiếu với bảng số liệu thủy văn của địa phương
Đánh giá chính xác tài nguyên sinh vật của khu đất	Giám sát, kiểm tra thực tế
Điều tra và thu thập đầy đủ các số liệu về tài nguyên đất	Kiểm tra các số liệu
Chọn lô đất phù hợp với sự sinh trưởng, phát triển của đậu, đỗ	Quan sát, đánh giá thực tế
Sơ đồ thiết kế lô đất hợp lý, khoa học và sát với thực tế lô đất	Kiểm tra, đánh giá thực tế
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Bấm giờ và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH TIỀN VỐN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch tiền vốn: Xác định được các nguồn vốn tại cơ sở sản xuất. Từ đó lập được kế hoạch phân bổ nguồn vốn. Công việc lập kế hoạch tiền vốn bao gồm các bước sau: Xác định nguồn vốn sẽ đầu tư, xác định nguồn vốn hiện có, xác định các nguồn vốn bổ sung, lập bảng kế hoạch phân bổ nguồn vốn.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tổng số tiền cần đầu tư vào diện tích trồng đậu, đỗ được tính chính xác;
- Nguồn vốn hiện có, nguồn vốn có khả năng bổ sung được tổng hợp, tính toán chính xác;
- Nguồn vốn bổ sung được lựa chọn có uy tín, phù hợp;
- Kế hoạch vốn được lập cụ thể theo tháng, quý, năm;
- Nguồn vốn được phân chia phù hợp, tiết kiệm;
- Thao tác tính nhanh, chính xác;
- Thời gian thực hiện theo định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích tình hình vốn thực tế.
- Tổng hợp, tính toán tổng vốn hiện có, vốn có khả năng bổ sung, tổng vốn đầu tư.
- Tra cứu thông tin.
- Lập kế hoạch thu chi.
- Cập nhật, theo dõi thu chi.
- Sử dụng thành thạo máy vi tính

2. Kiến thức

- Xác định được các nguồn vốn.
- Lập được bảng kế hoạch tiền vốn.
- Phương pháp thống kê và xử lý số liệu.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất đậu, đỗ.
- Bảng thống kê.
- Bảng giá các hạng mục
- Sổ ghi chép.
- Giấy, bút.
- Máy tính.
- Bảng kế hoạch đầu tư.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Tính được tổng số tiền cần đầu tư	Kiểm tra, đối chiếu với thu chi thực tế
Lựa chọn được nguồn vốn phù hợp	Kiểm tra, đánh giá thực tế
Kế hoạch vốn được lập cụ thể theo tháng, quý, năm	Kiểm tra, so sánh với bảng kế hoạch mẫu
Vốn được phân chia hợp lý	Không thiếu hoặc thừa vốn
Thao tác tính nhanh, chính xác	Giám sát thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH NGUỒN GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch nguồn giống nhằm xác định được nguồn giống, loại giống, thời điểm mua giống và tính toán được số lượng giống cần mua. Bao gồm các bước sau: Thống kê các nguồn giống, xác định nguồn giống, lựa chọn cơ sở sản xuất giống, tính toán chi phí mua giống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Số lượng giống hiện có của người sản xuất được xác định chính xác;

- Thông tin của các cơ sở sản xuất giống đậu, đỗ: địa chỉ, quy mô sản xuất, danh mục các giống đậu đỗ, số lượng giống có thể cung ứng, chất lượng giống, giá thành được thống kê đầy đủ, chính xác;

- Cơ sở sản xuất giống được lựa chọn có uy tín và đảm bảo giống có chất lượng tốt;

- Chủng loại đậu, đỗ, số lượng giống cần mua theo quy mô sản xuất, giá thành giống, thời điểm mua giống được lập thành bảng kế hoạch chi tiết;

- Tổng chi phí mua giống được tính toán chính xác;

- Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác.

- Thời gian thực hiện theo định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn cơ sở sản xuất giống.

- Lập bảng kế hoạch

- Thu thập thông tin thị trường.

- Tính toán chi phí mua giống.

2. Kiến thức

- Giống đậu, đỗ.

- Thị trường giống đậu, đỗ.

- Quy trình trồng và chăm sóc đậu, đỗ.

- Tiêu chuẩn cây và hạt giống đậu, đỗ.

- Hạch toán kinh tế.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở trồng đậu đỗ.
- Danh mục các cơ sở sản xuất giống đậu, đỗ.
- Bảng kế hoạch giống đậu, đỗ mẫu.
- Tài liệu các loại đậu đỗ trồng cho năng suất cao.
- Giấy, bút, sổ ghi chép.
- Máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Số lượng giống hiện có của người sản xuất được xác định chính xác	Kiểm tra số lượng giống hiện có của cơ sở trồng đậu đỗ
Thông tin của các cơ sở sản xuất giống đậu, đỗ: địa chỉ, quy mô sản xuất, danh mục các giống đậu đỗ, số lượng giống có thể cung ứng, chất lượng giống, giá thành được thống kê đầy đủ, chính xác	Kiểm tra, so sánh với danh mục các cơ sở sản xuất giống đậu, đỗ
Cơ sở sản xuất giống được lựa chọn có uy tín và đảm bảo giống có chất lượng tốt	Quan sát, đánh giá thực tế
Chủng loại đậu, đỗ, số lượng giống cần mua theo quy mô sản xuất, giá thành giống, thời điểm mua giống được lập thành bảng kế hoạch chi tiết	Kiểm tra, đối chiếu với bảng kế hoạch mẫu
Tổng chi phí mua giống được tính toán chính xác	Quan sát thực tế và kiểm tra số liệu tính toán
Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác	Quan sát thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH DỤNG CỤ, VẬT TƯ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch dụng cụ, vật tư để dùng cho quá trình trồng đậu, đỗ, bao gồm các bước: Xác định các loại vật tư, dụng cụ cần chuẩn bị; khảo sát các địa chỉ sản xuất, mua bán vật tư, dụng cụ; tham khảo giá cả các loại vật tư, dụng cụ; tính toán số lượng, chi phí mua vật tư, dụng cụ; lập bảng kế hoạch.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chủng loại và số lượng vật tư, dụng cụ cần dùng được liệt kê đầy đủ, chính xác;
- Thông tin của các cơ sở sản xuất, mua bán vật tư, dụng cụ: địa chỉ, danh mục các vật tư dụng cụ, số lượng vật tư dụng cụ có thể cung ứng, chất lượng, giá thành được thống kê đầy đủ, chính xác;
- Lựa chọn được cơ sở sản xuất, mua bán vật tư, dụng cụ uy tín, giá thành hợp lý.
- Kế hoạch mua vật tư, dụng cụ chi tiết: Loại dụng cụ, vật tư; số lượng; giá thành; thời điểm mua được lập bảng;
- Tổng chi phí mua vật tư, dụng cụ được tính toán nhanh, chính xác;
- Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác;
- Thời gian thực hiện theo định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thống kê vật tư, dụng cụ.
- Tra cứu thông tin thị trường.
- Lựa chọn cơ sở sản xuất, mua bán vật tư, dụng cụ uy tín.
- Lập kế hoạch.
- Tính toán chi phí mua vật tư, dụng cụ.
- Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp cơ bản.

2. Kiến thức

- Liệt kê được các loại vật tư, dụng cụ cần dùng trong sản xuất đậu, đỗ.
- Định mức kinh tế kỹ thuật.
- Nắm được tình hình thị trường.
- Lập được bảng kế hoạch.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất đậu, đỗ.
- Bảng kế hoạch chăm sóc đậu, đỗ.
- Bảng kế hoạch làm nhà che.
- Danh mục các nhà cung cấp vật tư, dụng cụ.
- Giấy, bút, sổ ghi chép.
- Máy tính.
- Bảng báo giá các loại vật tư.
- Bảng kế hoạch mẫu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Chủng loại và số lượng vật tư, dụng cụ cần dùng được liệt kê đầy đủ, chính xác	Kiểm tra, so sánh với bảng vật tư, dụng cụ cần dùng trong sản xuất đậu, đỗ
Thông tin của các cơ sở sản xuất, mua bán vật tư, dụng cụ: địa chỉ, danh mục các vật tư dụng cụ, số lượng vật tư dụng cụ có thể cung ứng, chất lượng, giá thành được thống kê đầy đủ, chính xác	Kiểm tra, so sánh với danh mục các cơ sở sản xuất, mua bán vật tư, dụng cụ nông nghiệp
Lựa chọn được cơ sở sản xuất, mua bán vật tư, dụng cụ uy tín, giá thành hợp lý	Quan sát, đánh giá thực tế
Kế hoạch mua vật tư, dụng cụ chi tiết: Loại dụng cụ, vật tư; số lượng; giá thành; thời điểm mua được lập bảng	Kiểm tra, đối chiếu với bảng kế hoạch mẫu
Tổng chi phí mua vật tư, dụng cụ được tính toán nhanh, chính xác	Quan sát thực tế và kiểm tra số liệu tính toán
Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác	Quan sát thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH LAO ĐỘNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch lao động nhằm mục đích tính toán công lao động cho phù hợp với từng giai đoạn sản xuất. Lập kế hoạch lao động bao gồm các bước: Xác định số vụ trồng đậu, đỗ trong năm, xác định các khâu công việc cần công lao động, tính toán công lao động cho từng giai đoạn, lập kế hoạch phân bổ công lao động cho từng giai đoạn, hợp đồng công lao động.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Số vụ đậu, đỗ có thể làm trong năm của cơ sở sản xuất được xác định chính xác.
- Các khâu công việc cần công lao động được liệt kê đầy đủ, chính xác.
- Hầu hết các công việc của cơ sở sản xuất được xây dựng định mức.
- Số lượng lao động thường xuyên và số lượng lao động thời vụ theo quy mô sản xuất được tính toán chính xác.
- Tổng chi phí thuê nhân công theo tháng, quý, năm được tính toán nhanh, chính xác.
- Hợp đồng lao động được ký kết thể hiện đầy đủ các nội dung và đúng thể thức.
- Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác.
- Thời gian thực hiện theo định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích được các công việc của doanh nghiệp.
- Thống kê, tổng hợp các công việc cần công lao động.
- Tính toán số lượng nhân công và tổng chi phí thuê nhân công.
- Lập kế hoạch sản xuất.
- Quản lý lao động.
- Thiết lập hợp đồng lao động.
- Giao tiếp.

2. Kiến thức

- Trình bày được kỹ thuật trồng và chăm sóc đậu đỗ.
- Tính toán được số lượng lao động
- Lập được kế hoạch sản xuất
- Nêu được các kiến thức cơ bản về hợp đồng lao động

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất đậu, đỗ.
- Giấy, bút, sổ ghi chép.
- Tài liệu về kỹ thuật trồng và chăm sóc đậu, đỗ.
- Quy trình sản xuất.
- Danh mục các cơ sở sản xuất đậu, đỗ.
- Máy tính.
- Bảng kế hoạch phân công lao động mẫu.
- Hợp đồng lao động mẫu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Số vụ đậu, đỗ có thể làm trong năm của cơ sở sản xuất được xác định chính xác	Kiểm tra, đối chiếu với quy trình sản xuất và thực tế sản xuất của cơ sở
Các khâu công việc cần công lao động được liệt kê đầy đủ, chính xác	Kiểm tra thực tế
Hầu hết các công việc của cơ sở sản xuất được xây dựng định mức	Xem xét thực tế tại cơ sở sản xuất
Số lượng lao động thường xuyên và số lượng lao động thời vụ theo quy mô sản xuất được tính toán chính xác	Không thừa và không thiếu lao động khi cần
Tổng chi phí thuê nhân công theo tháng, quý, năm được tính toán nhanh, chính xác	Giám sát thực tế, kiểm tra số liệu
Hợp đồng lao động được ký kết thể hiện đầy đủ các nội dung và đúng thể thức	Kiểm tra thực tế và so sánh với bản hợp đồng chuẩn
Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác	Kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện công việc theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH TIÊU THỤ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch tiêu thụ nhằm dự tính được số lượng sản phẩm thu được trong vụ, trong năm, tìm kiếm các đại lý thu mua và tiêu thụ để có kế hoạch tiêu thụ. Công việc lập kế hoạch tiêu thụ bao gồm các bước: Dự tính sản lượng đậu đỗ trong vụ, trong năm; khảo sát giá cả đậu, đỗ trên thị trường; tìm các đại lý thu mua và tiêu thụ đậu, đỗ; chọn đại lý thu mua và tiêu thụ đậu, đỗ; thỏa thuận hợp đồng mua bán.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sản lượng đậu, đỗ trong mỗi vụ đậu, đỗ của cơ sở được xác định chính xác.
- Thông tin thị trường đậu, đỗ như: khả năng tiêu thụ, địa điểm tiêu thụ, giá cả, khách hàng tiềm năng... theo từng thời điểm trong năm được thu thập đầy đủ, chính xác.
- Đại lý, cơ sở thu mua đậu, đỗ được chọn có giá cao, ổn định.
- Hợp đồng mua bán được ký kết thể hiện đầy đủ các nội dung và đúng thể thức.
- Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác.
- Thời gian thực hiện theo định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đánh giá tình hình sản xuất của cơ sở.
- Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp cơ bản.
- Thu thập thông tin thị trường.
- Quảng bá và tiếp thị sản phẩm.
- Soạn thảo hợp đồng mua bán.
- Tính toán.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật trồng và chăm sóc đậu, đỗ.
- Thị trường đậu, đỗ.
- Hạch toán kinh kế.
- Hợp đồng mua bán.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất đậu, đỗ.
- Tài liệu về kỹ thuật trồng đậu, đỗ.
- Danh mục các cơ sở thu mua đậu, đỗ.
- Mạng internet.
- Hợp đồng mua bán mẫu.
- Giấy, bút, sổ ghi chép.
- Máy tính.
- Máy in.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Sản lượng đậu, đỗ trong mỗi vụ đậu, đỗ của cơ sở được xác định chính xác	Giám sát, kiểm tra thực tế sản xuất của cơ sở
Thông tin thị trường đậu, đỗ như: khả năng tiêu thụ, địa điểm tiêu thụ, giá cả, khách hàng tiềm năng... theo từng thời điểm trong năm được thu thập đầy đủ, chính xác	Kiểm tra, đối chiếu với bảng thông tin thị trường đậu đỗ mẫu
Đại lý, cơ sở thu mua đậu, đỗ được chọn có giá cao, ổn định	Kiểm tra, đánh giá thực tế
Hợp đồng mua bán được ký kết thể hiện đầy đủ các nội dung và đúng thể thức	Quan sát, đánh giá, so sánh với bản hợp đồng mẫu
Thao tác thực hiện các bước công việc được chuẩn xác	Quan sát thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LẬP KẾ HOẠCH VẬN CHUYỂN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: B07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Lập kế hoạch vận chuyển nhằm xác định loại phương tiện vận chuyển để lập kế hoạch thuê phương tiện vận chuyển. Công việc lập kế hoạch vận chuyển bao gồm các bước chính: Khảo sát phương tiện vận chuyển, chọn phương tiện vận chuyển, lên kế hoạch thuê phương tiện vận chuyển, thỏa thuận hợp đồng vận chuyển với chủ phương tiện.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tất cả các phương tiện vận chuyển hiện có trong thực tế được khảo sát đầy đủ với các tiêu chí: Loại phương tiện, địa chỉ thuê phương tiện, trọng lượng đậu, đỗ có thể vận chuyển, khả năng bảo quản đậu đỗ trong quá trình vận chuyển, giá cả thuê phương tiện.
- Chọn được phương tiện vận chuyển phù hợp với loại đậu đỗ và sản lượng đậu, đỗ của cơ sở sản xuất, phương tiện có khả năng bảo quản đậu, đỗ tốt trong quá trình vận chuyển.
- Lập bản kế hoạch thuê phương tiện vận chuyển chi tiết dựa vào sản lượng đậu, đỗ của cơ sở sản xuất bao gồm: thời điểm thuê, địa điểm giao hàng, số lượng phương tiện, giá cả thuê, dự trù kinh phí thuê phương tiện.
- Hợp đồng vận chuyển được ký kết với đầy đủ các nội dung và thể thức.
- Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác.
- Thời gian thực hiện theo định mức.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tìm hiểu thông tin về phương tiện vận chuyển.
- Lựa chọn phương tiện vận chuyển.
- Lập bảng kế hoạch.
- Thiết lập hợp đồng vận chuyển hàng hóa.
- Tính toán chi phí vận chuyển.
- Kỹ năng giao tiếp cơ bản.

2. Kiến thức

- Đặc điểm cây đậu đỗ sau thu hoạch.
- Kỹ thuật vận chuyển sản phẩm đậu, đỗ.
- Phương tiện vận chuyển đậu, đỗ.
- Hợp đồng vận chuyển.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cơ sở sản xuất đậu, đỗ.
- Giấy, bút, sổ ghi chép.
- Danh mục các phương tiện vận chuyển.
- Đơn giá thuê các phương tiện vận chuyển.
- Bản kế hoạch mẫu.
- Bản hợp đồng vận chuyển mẫu.
- Máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Tất cả các phương tiện vận chuyển hiện có trong thực tế được khảo sát đầy đủ với các tiêu chí	Kiểm tra, đối chiếu với danh mục các phương tiện vận chuyển đậu, đỗ
Chọn được phương tiện vận chuyển phù hợp	Quan sát, đánh giá thực tế
Lập bản kế hoạch thuê phương tiện vận chuyển chi tiết dựa vào sản lượng đậu đỗ của cơ sở sản xuất	Kiểm tra, đối chiếu với bản kế hoạch mẫu
Hợp đồng vận chuyển được ký kết với đầy đủ các nội dung và thể thức	Giám sát, đánh giá thực tế
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH, CƠ CẤU CÂY TRỒNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Khảo sát thực tế về địa hình, phẫu diện, lấy mẫu đất và khảo sát cơ cấu cây trồng để đưa ra phương án sản xuất thuận lợi nhất. Công việc khảo sát địa hình, cơ cấu cây trồng bao gồm các bước chính sau: Khảo sát địa hình, đào và mô tả phẫu diện đất, lấy mẫu đất, khảo sát về cơ cấu cây trồng

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Công việc khảo sát địa hình được thực hiện đúng quy trình.
- Các bước đào và mô tả phẫu diện đất được thực hiện đúng.
- Lượng mẫu đất được lấy đủ, đúng theo yêu cầu.
- Cơ cấu cây trồng được khảo sát theo đúng trình tự.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Khảo sát, đo đạc địa hình nơi trồng đậu đỗ;
- Thành thạo lấy mẫu đất.
- Xác định được vị trí lấy phẫu diện và mô tả phẫu diện đó;
- Phân tích được cơ cấu cây trồng qua các vụ

2. Kiến thức

- Mô tả thực bì nơi trồng;
- Mối quan hệ giữa thực bì và độ phì nhiêu của đất;
- Phương pháp lấy mẫu, cách bảo quản mẫu.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước dây, thước mét, thước chữ A, thước cm, kính lúp;
- Sổ sách ghi chép
- Dụng cụ đào phẫu diện, lấy phẫu diện và đựng phẫu diện

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Công việc khảo sát địa hình được thực hiện đúng quy trình	Đối chiếu với yêu cầu về điều kiện sinh thái của cây đậu đỗ
Các bước đào và mô tả phẫu diện đất được thực hiện đúng	Quan sát thực tế và so sánh với quy trình kỹ thuật đào phẫu diện đất
Mẫu đất được lấy đại diện cho các tầng	Đối chiếu với tài liệu mô tả các tầng đất của khu vực trồng
Cơ cấu cây trồng được khảo sát theo đúng trình tự	Kiểm tra, đánh giá thông qua lịch mùa vụ và cơ cấu cây trồng qua các mùa vụ
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH LÝ TÍNH CỦA ĐẤT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định lý tính của đất: Phân tích và xử lý các chỉ tiêu về tính chất vật lý của đất. Các bước công việc chính bao gồm: Chuẩn bị mẫu đất; phân tích các chỉ tiêu lý tính của đất; xử lý các kết quả phân tích đất trên.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Mẫu đất được xử lý đúng theo quy trình phân tích đất;
- Mẫu được xây dựng đúng theo quy trình trong tài liệu phân tích đất;
- Mẫu đất được phân tích đúng theo quy trình và đầy đủ các chỉ tiêu về lý tính;
- Các sai số trong quá trình phân tích được loại bỏ;
- Kết quả phân tích được đánh giá một cách chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thực hiện xử lý mẫu đất và xây dựng mẫu đất thành thạo;
- Xác định được các chỉ tiêu lý tính của đất;

2. Kiến thức

- Các thành phần cơ giới đất và phương pháp xử lý mẫu đất;
- Các phương pháp xác định các chỉ tiêu lý tính của đất;
- Mối quan hệ giữa các chỉ tiêu lý tính với các tính chất khác của đất.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cân kỹ thuật, cân điện tử, các loại khay, sàng đất các cỡ, túi đựng mẫu, hộp nhôm, tủ bảo quản mẫu, mẫu, đèn cồn, lọ các loại, chai đựng mẫu, máy ly tâm, máy lắc;
- Máy vi tính, máy tính, bàn chia mẫu, bảng chia mẫu;
- Giấy bút ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Mẫu đất được xử lý đúng theo quy trình phân tích đất	Quan sát, đối chiếu với quy trình phân tích mẫu đất
Kết quả thành phần cơ giới đất	Quan sát, đối chiếu với quy trình
Mẫu đất được phân tích đúng theo quy trình và đầy đủ các chỉ tiêu về lý tính	Quan sát quá trình thực hiện thao tác và đối chiếu với quy trình
Kết quả phân tích được đánh giá một cách chính xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH HÓA TÍNH CỦA ĐẤT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định hóa tính của đất: Phân tích và xử lý các chỉ tiêu về tính chất hóa học của đất. Các bước công việc chính bao gồm: Chuẩn bị mẫu đất; phân tích các chỉ tiêu hóa tính của đất; xử lý các kết quả phân tích đất trên.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Mẫu đất được xử lý đúng theo quy trình phân tích đất;
- Mẫu được xây dựng đúng theo quy trình trong tài liệu phân tích đất;
- Mẫu đất được phân tích đúng theo quy trình và đầy đủ các chỉ tiêu về hóa tính;
- Các sai số trong quá trình phân tích được loại bỏ;
- Kết quả phân tích được đánh giá một cách chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thực hiện xử lý mẫu đất và xây dựng mẫu đất thành thạo;
- Xác định được các chỉ tiêu hóa tính của đất;

2. Kiến thức

- Các thành phần cơ giới đất và phương pháp xử lý mẫu đất;
- Các phương pháp xác định các chỉ tiêu hóa tính của đất;
- Mối quan hệ giữa các chỉ tiêu hóa tính với các tính chất khác của đất.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cân kỹ thuật, cân điện tử, các loại khay, sàng đất các cỡ, túi đựng mẫu, hộp nhôm, tủ bảo quản mẫu, mẫu, đèn cồn, lọ các loại, chai đựng mẫu, máy ly tâm, máy lắc;
- Máy vi tính, máy tính, bàn chia mẫu, bảng chia mẫu;
- Giấy bút ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Mẫu đất được xử lý đúng theo quy trình phân tích đất	Quan sát, đối chiếu với quy trình phân tích mẫu đất
Kết quả thành phần cơ giới đất	Quan sát, đối chiếu với quy trình
Mẫu đất được phân tích đúng theo quy trình và đầy đủ các chỉ tiêu về hóa tính	Quan sát quá trình thực hiện thao tác và đối chiếu với quy trình xác định hóa tính của đất
Kết quả phân tích được đánh giá một cách chính xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ ĐIỀU KIỆN, NGUỒN LỰC
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị điều kiện, nguồn lực: Liệt kê các vật tư cần mua, tiến hành thu mua vật tư phục vụ trồng cây đậu đỗ. Các bước công việc chính bao gồm: Lên danh mục vật tư cần mua; lựa chọn nhà cung cấp, đặt hàng, nhận và kiểm tra vật tư.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Danh mục vật tư được lên danh sách đáp ứng theo dự toán;
- Nhà cung cấp vật tư được lựa chọn đáp ứng yêu cầu về loại, chất lượng và giá cả;
- Vật tư, phụ kiện đã được đặt mua theo danh mục và thể hiện trong hợp đồng, đơn đặt hàng;
- Vật tư, phụ kiện được giao nhận theo hợp đồng và vận hành thử.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được các vật tư cần mua;
- Thu thập thông tin nhanh và chính xác về các cơ sở bán các loại vật tư cần mua.
- Lựa chọn được nhà cung cấp phù hợp;
- Viết được hợp đồng.

2. Kiến thức

- Các vật tự dụng cụ để thiết kế vườn trồng cây đậu đỗ;
- Đặc điểm của các loại vật tư;
- Thông tin về các cơ sở bán các loại vật tư cần mua.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bản dự toán, danh mục vật tư, danh sách các nhà cung cấp vật tư, báo giá vật tư;
- Hợp đồng, đơn đặt hàng, sổ sách giao nhận hàng;
- Giấy bút, máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Danh mục vật tư được lên danh sách đáp ứng theo dự toán	Đối chiếu với bản kế hoạch thực hiện
Thu thập thông tin nhanh và chính xác về các cơ sở bán các loại vật tư cần mua	Kiểm tra danh mục các nhà cung cấp đáp ứng được với yêu cầu về số lượng và chất lượng
Vật tư, phụ kiện đã được đặt mua theo danh mục và thể hiện trong hợp đồng, đơn đặt hàng	Quan sát, đánh giá hợp đồng mua bán của cơ sở và nhà cung cấp
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THIẾT KẾ LÔ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thiết kế lô nhằm xác định được vị trí, diện tích các lô trong vườn trồng cây đậu đỗ. Các bước công việc chính bao gồm: Khảo sát thực địa, xác định vị trí các lô; xác định diện tích các lô trong khu vực xây dựng vườn trồng đậu, đỗ

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khảo sát, xác định vị trí để phân lô;
- Diện tích lô được xác định đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật;
- Ranh giới lô được đánh dấu đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật;
- Hướng lô được xác định chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ máy móc dùng để đo;
- Xác định được hướng của từng lô đất trong vườn trồng đậu, đỗ;
- Xác định được mốc giới giữa các lô.

2. Kiến thức

- Các phương pháp khảo sát địa hình;
- Các thiết kế, quy hoạch vườn trồng đậu, đỗ.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước mét, thước dây, cọc cắm, cuốc, xẻng;
- Máy đo diện tích;
- Sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Mức độ thành thạo sử dụng dụng cụ máy móc đo lô	Quan sát thực tế và đối chiếu với quy trình sử dụng, vận hành máy móc
Hướng lô được xác định chính xác	Quan sát thực tế và đối chiếu với quy trình
Ranh giới lô được đánh dấu đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật	Quan sát, kiểm tra thực tế
Diện tích lô được xác định đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THIẾT KẾ LUỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thiết kế luống là xác định vị trí và diện tích các luống trong vườn trồng cây đậu đỗ. Các bước công việc chính bao gồm: Khảo sát thực địa, xác định vị trí các luống; xác định diện tích các luống trong khu vực xây dựng vườn trồng đậu, đỗ

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khảo sát, xác định được vị trí để thiết kế luống;
- Diện tích luống được xác định đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật;
- Hướng luống được xác định chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo các loại dụng cụ máy móc dùng để đo;
- Xác định được hướng của từng luống đất trong vườn trồng đậu, đỗ.

2. Kiến thức

- Các phương pháp khảo sát địa hình;
- Xây dựng, quy hoạch vườn trồng đậu, đỗ.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước mét, thước dây, cọc cắm, cuốc, xẻng;
- Máy đo diện tích;
- Sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Mức độ thành thạo sử dụng dụng cụ máy móc đo luống	Quan sát thực tế và đối chiếu với quy trình sử dụng, vận hành máy móc
Diện tích luống được xác định đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật	Quan sát, kiểm tra thực tế
Hướng luống được xác định chính xác	Quan sát thực tế và đối chiếu với quy trình
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THIẾT KẾ HỆ THỐNG TƯỚI, TIÊU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: C07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thiết kế hệ thống tưới tiêu: Lựa chọn hệ thống tưới tiêu phù hợp, xác định vị trí và tính toán diện tích xây dựng hệ thống tưới tiêu. Các bước công việc chính bao gồm: Xác định loại hệ thống tưới, tiêu trong khu vực vườn trồng; xác định vị trí, diện tích của hệ thống tưới, tiêu trong khu vực vườn trồng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hệ thống tưới, tiêu được lựa chọn phù hợp với từng loại cây và điều kiện sản xuất;
- Vị trí hệ thống tưới, tiêu được xác định phù hợp với vườn trồng và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Đất dành cho hệ thống tưới, tiêu được xác định chính xác về diện tích.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn được hệ thống tưới phù hợp với điều kiện vùng trồng;
- Xác định được vị trí đặt hệ thống tưới, tiêu trong vườn trồng đậu đỗ;
- Xác định được diện tích dành cho hệ thống tưới, tiêu.

2. Kiến thức

- Tiêu chuẩn của các hệ thống tưới, tiêu;
- Tính năng, tác dụng của một số hệ thống tưới phổ biến.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước mét, thước dây, cọc cắm, cuốc, xẻng, bản vẽ, sơ đồ;
- Máy đo diện tích;
- Sổ sách ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Hệ thống tưới, tiêu được lựa chọn phù hợp với từng loại cây và điều kiện sản xuất	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với danh mục cung cấp
Vị trí hệ thống tưới, tiêu được xác định phù hợp với vườn trồng và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Quan sát thực tế và kiểm tra tính hợp lý của việc đặt hệ thống tưới tiêu
Đất dành cho hệ thống tưới, tiêu được xác định chính xác về diện tích	Quan sát thực tế và kiểm tra sự phù hợp với diện tích khu vực trồng
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH NGUỒN CUNG CẤP GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định nguồn cung cấp giống gốc: Thu thập thông tin về tiêu chuẩn và phẩm chất giống gốc, tính toán số lượng giống gốc, xác định chất lượng giống gốc. Các bước công việc chính bao gồm: Thu thập tài liệu khoa học và luật giống cây trồng; thông tin về tiêu chuẩn và phẩm cấp giống gốc; thu thập thông tin các cơ sở sản xuất giống gốc về uy tín, kinh nghiệm, điều kiện; tính toán số lượng và chất lượng giống gốc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thông tin về các nhà cung cấp giống được thu thập đầy đủ, đúng khả năng sản xuất;
- Tiêu chí lựa chọn nhà cung cấp giống được xây dựng đúng, đầy đủ với khả năng đáp ứng cho việc sản xuất;
- Nhà cung cấp được lựa chọn theo yêu cầu của cơ sở;
- Số lượng, tiêu chuẩn giống được thống nhất và ký kết với nhà cung cấp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định chính xác các tiêu chuẩn của giống gốc;
- Xác định được lượng giống cần và giá cả;
- Chọn được cơ sở cung cấp giống gốc.

2. Kiến thức

- Phân tích được thông tin các đơn vị sản xuất và cung cấp giống gốc có uy tín;
- Các tiêu chuẩn phẩm cấp của giống gốc;

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy tính nối mạng (hoặc báo cáo sản xuất của cơ sở sản xuất giống gốc);
- Các cơ sở sản xuất giống và cửa hàng giới thiệu sản phẩm của cơ sở sản xuất của giống;
- Dụng cụ lấy mẫu (bao, xiên lấy mẫu, hóa chất nhận biết nhanh sức sống hạt của giống);
- Bút và sổ ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thông tin về các nhà cung cấp giống được thu thập đầy đủ, đúng khả năng sản xuất	Kiểm tra các tài liệu đã thu thập được
Tiêu chí lựa chọn nhà cung cấp giống được xây dựng đúng, đầy đủ với khả năng đáp ứng cho việc sản xuất	Đối chiếu với danh mục các nhà cung cấp và kiểm tra địa chỉ và những thông tin về tư cách pháp nhân của cơ sở lựa chọn
Nhà cung cấp được lựa chọn theo yêu cầu của cơ sở	Kiểm tra thực tế, đối chiếu với yêu cầu của cơ sở
Số lượng, tiêu chuẩn giống được thống nhất và ký kết với nhà cung cấp	Kiểm tra thực tế
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHỌN THỜI VỤ NHÂN GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chọn thời vụ nhân giống: Lựa chọn được thời điểm nhân giống thích hợp với từng loại cây đậu, đỗ. Các bước công việc chính bao gồm: Thu thập thông tin về khí hậu thời tiết qua các năm; thông tin mùa vụ chính ở khu vực; yêu cầu ngoại cảnh của cây đậu đỗ; quy trình kỹ thuật sản xuất giống cây đậu, đỗ; xác định thời điểm nhân giống phù hợp.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thông tin khí hậu, thời tiết qua các năm được thu thập đầy đủ;
- Thông tin mùa vụ chính ở khu vực được xác định chính xác;
- Yêu cầu ngoại cảnh của cây đậu, đỗ được xác định đầy đủ đối với từng loại cây;
- Thời vụ sản xuất hạt giống cây đậu, đỗ được xác định phù hợp với điều kiện địa phương.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thu thập thông tin về khí hậu thời tiết qua các năm, thông tin mùa vụ chính ở khu vực
- Xác định thời điểm gieo trồng phù hợp;

2. Kiến thức

- Phân tích được diễn biến điều kiện nhiệt độ, lượng mưa, số giờ nắng, bức xạ các tháng trong năm;
- Yêu cầu ngoại cảnh của giống cần nhân;
- Các thời vụ chính trồng cây đậu, đỗ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về thời tiết khí hậu trong năm;
- Tài liệu về đất đai; tài liệu kỹ thuật của giống cây đậu, đỗ;
- Tài liệu về mùa vụ của địa phương;
- Sổ, bút ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thông tin khí hậu, thời tiết qua các năm được thu thập đầy đủ, chính xác	Quan sát biểu đồ và đánh giá mức độ phù hợp với diễn biến thực tế
Yêu cầu ngoại cảnh của cây đậu, đỗ được xác định đầy đủ đối với từng loại cây	Kiểm tra kết quả, xem xét các giai đoạn sung yếu của cây (theo lý thuyết) so sánh với điều kiện thời tiết thực
Thời vụ sản xuất hạt giống cây đậu đỗ được xác định phù hợp với điều kiện địa phương	Đối chiếu với lịch mùa vụ và quy trình sản xuất hạt giống
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ DỤNG CỤ, TRANG THIẾT BỊ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị dụng cụ, trang thiết bị: Lựa chọn, tính toán và thu mua đầy đủ số lượng dụng cụ, trang thiết bị cần thiết. Các bước công việc chính bao gồm: Lựa chọn vật tư, dụng cụ, trang thiết bị cần thiết cho việc nhân giống đậu, đỗ; tính toán số lượng vật tư, dụng cụ, trang thiết bị cần dùng; lựa chọn nhà cung cấp, đặt hàng và giao nhận hàng; phân loại, sắp xếp và bảo quản đúng quy định.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vật tư, dụng cụ, trang thiết bị được lựa chọn theo kế hoạch sản xuất;
- Số lượng vật tư, dụng cụ trang thiết bị được tính toán đầy đủ theo quy trình kỹ thuật;
- Nhà cung cấp được lựa chọn theo yêu cầu của cơ sở;
- Hàng được cung cấp theo yêu cầu;
- Vật tư, dụng cụ và trang thiết bị được giao nhận, kiểm tra đúng như hợp đồng, đơn đặt hàng;
- Trang thiết bị được vận hành thử theo bản hướng dẫn;
- Dụng cụ, vật tư, trang thiết bị được phân loại, sắp xếp và bảo quản đúng theo quy định kho bãi và đảm bảo vệ sinh an toàn.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn vật tư, dụng cụ, trang thiết bị cần thiết cho việc nhân giống đậu, đỗ;
- Tính toán số lượng vật tư, dụng cụ, trang thiết bị cần dùng;
- Lựa chọn nhà cung cấp, đặt hàng và giao nhận hàng;
- Phân loại, sắp xếp và bảo quản đúng quy định.

2. Kiến thức

- Trình bày được quy trình kỹ thuật nhân giống cây đậu, đỗ;
- Nêu được các kiến thức cơ bản về cơ khí nông nghiệp.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Kế hoạch sản xuất, quy trình nhân giống đậu, đỗ;
- Danh mục dụng cụ, thiết bị, vật tư, giấy, bút;
- Kết quả tính toán vật tư, dụng cụ, danh mục nhà cung cấp, mẫu hợp đồng, đơn đặt hàng;
- Nhà xưởng, giá, tủ, kệ, bảng hướng dẫn.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Vật tư, dụng cụ, trang thiết bị được lựa chọn theo kế hoạch sản xuất	Đối chiếu với bản kế hoạch sản xuất giống
Số lượng vật tư, dụng cụ trang thiết bị được tính toán đầy đủ theo quy trình kỹ thuật	Quan sát, kiểm tra thực tế, đối chiếu với quy trình kỹ thuật
Nhà cung cấp được lựa chọn theo yêu cầu của cơ sở	Đối chiếu với danh mục các nhà cung cấp và kiểm tra thực tế
Vật tư, dụng cụ và trang thiết bị được giao nhận, kiểm tra đúng như hợp đồng, đơn đặt hàng	Quan sát và kiểm tra thực tế, đối chiếu với hợp đồng và đơn đặt hàng
Dụng cụ, vật tư, trang thiết bị được phân loại, sắp xếp và bảo quản đúng theo quy định kho bãi và đảm bảo vệ sinh an toàn	Quan sát và kiểm tra thực tế
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHUẨN BỊ ĐẤT SẢN XUẤT HẠT GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị đất sản xuất hạt giống: Làm đất, lên luống, đóng bầu đất để sản xuất hạt giống. Các bước công việc chính bao gồm: Chuẩn bị dụng cụ trang thiết bị làm đất, làm đất, xử lý đất; lên luống, đóng bầu.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ vật tư trang thiết bị được chuẩn bị đầy đủ về số lượng, chất lượng đảm bảo thuận lợi cho gieo ươm;
- Đất đạt độ nhỏ, đảm bảo phẳng, đất tơi xốp, sạch cỏ dại, gốc cây, rễ cây;
- Tính toán và thực hiện xử lý sâu bệnh hại cho đất đúng kỹ thuật và vệ sinh an toàn lao động;
- Diệt trừ được sâu bệnh hại;
- Luống được lên đúng kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
- Bầu được đóng đúng tiêu chuẩn kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị làm đất;
- Làm đất, lên luống đúng quy trình kỹ thuật;
- Xác định được các loại sâu bệnh hại có trong đất;
- Sử dụng đúng loại thuốc để xử lý đất.

2. Kiến thức

- Yêu cầu về đất của cây đậu, đỗ;
- Kỹ thuật làm đất nhỏ, lên luống, đóng bầu;
- Các loại sâu bệnh có trong đất và biện pháp phòng trừ chúng.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vườn ươm giống, cuốc, xẻng, bừa, máy phay đất;
- Đất nhỏ tơi xốp, túi bầu;
- Bảng danh mục các loại sâu bệnh hại trong đất;
- Dụng cụ điều tra sâu bệnh trong đất;
- Thiết bị, dụng cụ xử lý sâu bệnh;
- Thuốc bảo vệ thực vật.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Dụng cụ vật tư trang thiết bị được chuẩn bị đầy đủ về số lượng, chất lượng đảm bảo thuận lợi cho gieo ươm	Kiểm tra thực tế
Đất đạt độ nhỏ (kích thước hạt đất < 2cm), đảm bảo phẳng, đất tơi xốp, sạch cỏ dại, gốc cây, rễ cây	Quan sát thực tế và đối chiếu với tiêu chuẩn làm đất sản xuất hạt giống
Tính toán và thực hiện xử lý sâu bệnh hại cho đất đúng kỹ thuật và vệ sinh an toàn lao động	Kiểm tra các loại sâu bệnh có trong đất và đối chiếu với quy trình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật
Luống được lên đúng kích thước và yêu cầu kỹ thuật	Quan sát, kiểm tra thực tế
Bầu được đóng đúng tiêu chuẩn kỹ thuật	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XỬ LÝ HẠT GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hạt giống trước khi gieo cần được xử lý sâu, bệnh hại nhằm làm cho ruộng giống mọc đều hơn. Các bước công việc chính bao gồm: Chuẩn bị hạt giống; Xác định danh mục các dịch hại chính; Xác định phương pháp xử lý; Tiến hành xử lý.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hạt giống được chuẩn bị đầy đủ;
- Danh mục các dịch hại chính được liệt kê đầy đủ;
- Phương pháp xử lý được chọn thích hợp với hạt giống đậu, đỗ;
- Phương pháp xử lý được chọn phải an toàn và hiệu quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được danh mục các dịch hại tồn tại trên hạt giống;
- Chọn được phương pháp xử lý;
- Thực hiện công việc đạt hiệu quả và an toàn;

2. Kiến thức

- Nêu được danh mục các dịch hại trên hạt giống;
- Trình bầy được các phương pháp phòng trừ dịch hại trên hạt giống;

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hạt giống cây đậu, đỗ;
- Bảng danh mục các dịch hại chính đối với cây đậu, đỗ;
- Dụng cụ: Đồng hồ, nhiệt kế, ống đong, bình định mức, bể, thùng chứa.
- Nước sạch, hóa chất, than hoặc củi;
- Sổ, bút và máy tính;

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Hạt giống được chuẩn bị đầy đủ	Kiểm tra thực tế
Danh mục các dịch hại chính được liệt kê đầy đủ	Kiểm tra thực tế và đối chiếu với bảng chuẩn danh mục các dịch hại chính trên hạt đậu, đỗ
Phương pháp xử lý được chọn thích hợp với hạt giống đậu, đỗ	Kiểm tra và đánh giá phương pháp đã lựa chọn
Phương pháp xử lý được chọn phải an toàn và hiệu quả	Giám sát quá trình thực hiện công việc để đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: GIEO HẠT GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Gieo hạt giống: Xác định thời điểm gieo, lượng hạt giống cần gieo, tiến hành gieo hạt giống. Các bước công việc chính bao gồm: Xác định thời gian gieo, cách gieo; xử lý đất; xác định mật độ, khoảng cách; chuẩn bị hạt giống và xử lý hạt và thực hiện gieo.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Cách gieo hạt được lựa chọn phù hợp với đặc điểm hạt giống và kỹ thuật sản xuất;
- Đất được khử trùng, xử lý đúng theo quy trình và phù hợp với hạt giống gieo ươm;
- Hạt giống được chuẩn bị đầy đủ, kiểm tra và thử độ nảy mầm;
- Hạt được xử lý đúng phương pháp và thời gian đảm bảo nảy mầm tốt;
- Xác định đúng mật độ khoảng cách khi gieo đảm bảo cho cây sinh trưởng và phát triển thuận lợi nhất;
- Thời gian gieo được xác định đáp ứng mùa vụ trồng, đặc điểm hạt giống và kế hoạch sản xuất

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được đúng thời gian gieo, cách gieo;
- Xử lý đất, hạt giống đúng cách và đúng thuốc.
- Xác định đúng mật độ, khoảng cách trồng.

2. Kiến thức

- Phương pháp nhân giống bằng hạt;
- Phương pháp xử lý đất, hạt giống và cách gieo hạt.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Lịch gieo trồng, kế hoạch sản xuất, giấy, bút;
- Tài liệu hướng dẫn gieo hạt;
- Đất, hóa chất, dụng cụ xử lý, bản hướng dẫn kỹ thuật khử trùng, xử lý hạt.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thời gian gieo hạt giống được xác định phù hợp với lịch thời vụ	Đối chiếu với lịch thời vụ
Cách gieo hạt được lựa chọn phù hợp với đặc điểm hạt giống và kỹ thuật sản xuất	Quan sát thực tế vào số hạt nảy mầm và thời gian nảy mầm
Đất được khử trùng, xử lý đúng theo quy trình và phù hợp với hạt giống gieo ươm	Quan sát thực tế và đánh giá
Hạt được xử lý đúng phương pháp và thời gian đảm bảo nảy mầm tốt	Quan sát thực tế và đánh giá
Xác định đúng mật độ khoảng cách khi gieo đảm bảo cho cây sinh trưởng và phát triển thuận lợi nhất	Quan sát thực tế và đối chiếu với quy trình kỹ thuật
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHĂM SÓC RUỘNG GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chăm sóc ruộng giống: Quan sát ruộng giống; tiến hành chăm sóc thường xuyên đảm bảo ruộng giống sinh trưởng, phát triển tốt. Các bước công việc chính bao gồm: Dặm, tỉa định cây; làm cỏ, bón phân, tưới nước; quản lý sâu bệnh hại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Cây giống được dặm tỉa đúng mật độ khoảng cách để đảm bảo cho sinh trưởng của cây;
- Cây giống được tưới nước đúng lượng, thời điểm, đúng cách đáp ứng yêu cầu sinh trưởng của cây;
- Phân được bón đảm bảo theo nhu cầu dinh dưỡng để cây sinh trưởng, phát triển tốt;
- Dịch hại được điều tra thường xuyên, xử lý kịp thời và hiệu quả đảm bảo cho cây giống sinh trưởng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thực hiện dặm tỉa đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định đúng loại phân bón, nồng độ bón, phương pháp bón, thời điểm bón.
- Xác định đúng thời gian vun xới, làm cỏ và tưới nước;
- Xác định đúng loại sâu bệnh hại và biện pháp phòng trừ.

2. Kiến thức

- Phương pháp nhân giống bằng hạt;
- Quy trình chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây giống đậu, đỗ.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ dặm tỉa, tưới nước, bón phân;
- Phân bón, dụng cụ điều tra, sổ sách ghi chép, danh mục các loại sâu bệnh hại đậu, đỗ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Cây giống được dặm tỉa đúng mật độ khoảng cách để đảm bảo cho sinh trưởng của cây	Quan sát thực tế và đối chiếu với mật độ trồng phù hợp với từng loại cây đậu, đỗ

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Cây giống được tưới nước đúng lượng, thời điểm, đúng cách đáp ứng yêu cầu sinh trưởng của cây	Quan sát thực tế và đối chiếu với quy trình trồng cây đậu, đỗ
Phân được bón đảm bảo theo nhu cầu dinh dưỡng để cây sinh trưởng, phát triển tốt	Quan sát thực tế và đối chiếu với quy trình trồng cây đậu, đỗ
Dịch hại được điều tra thường xuyên, xử lý kịp thời và hiệu quả đảm bảo cho cây giống sinh trưởng	Quan sát và đánh giá thực tế tỷ lệ sâu bệnh hại cây giống đậu, đỗ
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÒNG TRỪ SÂU, BỆNH HẠI TRÊN RUỘNG GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Phòng trừ sâu, bệnh hại trên ruộng giống: Điều tra sâu bệnh hại trên ruộng giống; tiến hành xử lý sâu bệnh hại. Các bước công việc chính bao gồm: Quan sát tình trạng sâu bệnh hại trên cây; điều tra sâu bệnh hại cây đậu, đỗ; xác định phương pháp xử lý; tiến hành xử lý.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Ruộng trồng cây đậu, đỗ làm giống được quan sát kỹ càng tình trạng sâu bệnh hại;
- Lựa chọn đúng phương pháp điều tra sâu bệnh hại;
- Phương pháp xử lý được lựa chọn phù hợp với từng loại hạt giống và cây giống;
- Hạt giống, cây giống được xử lý đảm bảo hiệu quả và an toàn.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được danh mục các dịch hại tồn tại trên cây giống;
- Chọn phương pháp điều tra sâu bệnh;
- Chọn được phương pháp xử lý;
- Thực hiện công việc đạt hiệu quả và an toàn.

2. Kiến thức

- Danh mục các dịch hại trên cây đậu, đỗ;
- Các phương pháp phòng trừ dịch hại trên cây giống.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Ruộng giống cây đậu, đỗ;
- Dụng cụ bắt sâu, túi nilon, bình phun thuốc;
- Nước sạch, hóa chất;
- Sổ, bút;
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Danh mục các dịch hại chính được liệt kê đầy đủ, chính xác	Quan sát ruộng để đối chiếu với kết quả
Phương pháp điều tra sâu bệnh hại được lựa chọn phù hợp	Kiểm tra và đánh giá phương pháp đã lựa chọn
Phương pháp xử lý sâu bệnh hại được xác định đúng với yêu cầu kỹ thuật	Kiểm tra và đánh giá phương pháp xử lý đã lựa chọn
Độ an toàn và hiệu quả của phương pháp xử lý	Giám sát quá trình thực hiện công việc để đánh giá
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THU HOẠCH VÀ TÁCH HẠT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thu hoạch và tách hạt: Xác định thời điểm thu hoạch; thu hoạch và tiến hành tách hạt giống. Các bước công việc chính bao gồm: Lựa chọn thời điểm và phương pháp thu hoạch; thu hoạch đậu đỗ giống; phơi và tách hạt khỏi vỏ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đậu giống được thu hoạch đúng thời điểm;
- Đậu giống được thu hoạch đúng phương pháp;
- Quả đậu hoặc cây đậu thu hoạch về được phơi hoặc sấy và hạt được tách ra khỏi vỏ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được đúng thời điểm và phương pháp thu hoạch đậu, đỗ;
- Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật thu hoạch;
- Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật phơi và tách hạt khỏi vỏ.

2. Kiến thức

- Thời gian sinh trưởng phát triển của cây đậu, đỗ;
- Các phương pháp và kỹ thuật thu hoạch đậu, đỗ.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Ruộng giống cây đậu đỗ;
- Tài liệu về thời gian sinh trưởng phát triển của đậu, đỗ;
- Thông tin về dự báo thời tiết trong những ngày thu hoạch;
- Máy thu hoạch hoặc liềm, bao đựng, sọt đựng, xe vận chuyển, quang gánh, sân phơi, máy tách vỏ...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Thu hoạch đúng thời điểm, đúng phương pháp	Quan sát màu sắc của cây, của quả trên đồng ruộng và quy chuẩn Việt Nam về tiêu chuẩn hạt giống
Thu hoạch đúng kỹ thuật	Quan sát thực tế trên đồng ruộng
Phơi và tách hạt đúng kỹ thuật	Hạt được tách hết ra khỏi vỏ
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LÀM KHÔ, SẠCH HẠT GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D10

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Làm khô, sạch hạt giống: Làm khô hạt giống, loại bỏ tạp chất, loại bỏ các hạt khác dạng trước khi đem vào bảo quản. Các bước công việc chính bao gồm: Phơi hoặc sấy khô hạt giống; làm sạch hạt giống trước khi bảo quản; loại bỏ những hạt giống không đạt yêu cầu trước khi bảo quản.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lô hạt giống được phơi hoặc sấy khô theo đúng quy định về thủy phần hạt giống;
- Những tạp chất được loại bỏ hết ra khỏi lô hạt giống;
- Những hạt không đạt yêu cầu được loại bỏ ra khỏi lô hạt giống;
- Lô hạt giống sạch, tỷ lệ đạt tiêu chuẩn đúng quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được độ ẩm hạt giống;
- Chọn được phương pháp loại bỏ hạt giống không đạt tiêu chuẩn.

2. Kiến thức

- Quy chuẩn Việt Nam về hạt giống cây đậu, đỗ;
- Phân biệt được các dạng hạt và tạp chất trong lô hạt giống;
- Các phương pháp loại bỏ hạt giống không đạt yêu cầu.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Lô hạt giống cây đậu đỗ;
- Dụng cụ: Sân phơi, trang, cào, chổi, thúng, bao tải, quạt,...
- Máy đo độ thủy phần;
- Tỷ trọng kế (dùng cho cây có hạt).

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Ẩm độ hạt giống sau khi phơi được đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật	Lấy mẫu, đo độ thủy phần và đối chiếu với quy chuẩn Việt Nam về hạt giống đậu, đỗ
Lô hạt giống được loại bỏ tạp chất, các hạt khác dạng, các hạt không đạt yêu cầu	Lấy mẫu kiểm tra và đối chiếu với tiêu chuẩn hạt giống
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO QUẢN HẠT GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D11

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bảo quản hạt giống: Chuẩn bị dụng cụ, kho bảo quản; vận chuyển, đóng gói hạt vào kho bảo quản và tiến hành bảo quản hạt giống. Các bước công việc chính bao gồm: Chuẩn bị kho bảo quản; xử lý hạt giống trước khi bảo quản; vận chuyển hạt giống đến kho bảo quản; xếp đặt trong kho, kiểm tra trong quả trình bảo quản.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Kho bảo quản được chuẩn bị đầy đủ;
- Hạt giống được xử lý dịch hại trước khi bảo quản;
- Hạt giống được vận chuyển kịp thời đến kho bảo quản;
- Hạt giống được xếp đặt khoa học trong kho và được kiểm tra thường xuyên.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị kho bảo quản đạt yêu cầu theo quy định;
- Xử lý đúng thuốc, độ đồng đều khi xử lý hạt giống;
- Đảm bảo an toàn;
- Sắp xếp khoa học: dễ lấy, dễ kiểm tra định kỳ.

2. Kiến thức

- Các phương pháp bảo quản hạt giống;
- Dụng cụ, trang thiết bị bảo quản hạt giống;
- Đặc điểm hạt giống của các cây đậu, đỗ.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Kho bảo quản;
- Dụng cụ bảo quản (bao tải, chum vại, túi nilon...);
- Nơi xử lý; Dụng cụ xử lý;
- Thuốc xử lý;
- Xe vận chuyển;
- Thẻ ghi tên giống;
- Dụng cụ lấy mẫu và kiểm tra giống.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Kho bảo quản hạt giống được chuẩn bị đầy đủ, đúng yêu cầu trước khi dùng bảo quản	Quan sát và đối chiếu các yêu cầu về kho đối với bảo quản hạt giống
Phương pháp bảo quản được lựa chọn phù hợp với từng loại hạt giống	Quan sát và kiểm tra thực tế
Hạt giống được sắp xếp khoa học	Quan sát thực tế và kiểm tra phương án lấy hàng ra
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: KIỂM ĐỊNH HẠT GIỐNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: D12

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm định hạt giống: Kiểm tra độ thuần và chất lượng hạt giống. Các công việc chính bao gồm: Chuẩn bị dụng cụ kiểm nghiệm, kiểm định hạt giống; kiểm nghiệm hạt giống; kiểm tra độ thuần của lô hạt giống.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ được chuẩn bị đầy đủ;
- Kiểm định trên ruộng giống cây đậu đỗ;
- Kiểm nghiệm hạt giống theo tiêu chuẩn;
- Kiểm tra tính đúng giống và độ thuần của lô hạt giống

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị dụng cụ bảo quản đạt yêu cầu theo quy định;
- Kiểm định; kiểm nghiệm, kiểm tra hạt giống theo QCVN;
- Đảm bảo an toàn.

2. Kiến thức

- Phương pháp kiểm định, kiểm nghiệm và kiểm tra hạt giống;
- Mô tả được nguyên tắc hoạt động của dụng cụ, trang thiết bị kiểm định hạt giống;
- Đặc điểm cây giống, hạt giống đậu đỗ.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ, thiết bị kiểm định;
- Ruộng giống đậu, đỗ
- Hạt giống đậu, đỗ
- Quy chuẩn Việt Nam về tiêu chuẩn hạt giống đậu, đỗ..

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Dụng cụ kiểm nghiệm hạt giống được chuẩn bị đầy đủ, chính xác	Quan sát thực tế và đối chiếu với kế hoạch
Hạt giống được kiểm định chính xác	Quan sát thực tế và đối chiếu với 2 lần kiểm định
Kiểm nghiệm hạt giống	Quan sát đối chiếu theo TCVN 8548:2011
Kiểm tra độ thuần của lô hạt giống	Quan sát đối chiếu theo TCVN 8547:2011
Thao tác thực hiện các bước công việc chuẩn xác	Quan sát, kiểm tra thực tế
Thời gian thực hiện theo định mức	Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

(Xem tiếp Công báo số 1089 + 1090)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng